

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao tại các tỉnh miền núi phía Bắc

Enhancing governmental management in guiding the implementation of the National Criteria for New Rural Communes and the National Criteria for Advanced New Rural Communes in the Northern mountainous provinces

> TS NGUYỄN VĂN TRUNG

Bộ môn Kinh tế Xây dựng, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội

Email: trungnv@huce.edu.vn

TÓM TẮT

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, trong đó có vùng nông thôn miền núi nói chung, vùng nông thôn miền núi phía Bắc nói riêng. Để cụ thể chủ trương này, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành *Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025*. Việc xây dựng nông thôn mới vùng miền núi phía Bắc theo hướng bền vững của các địa phương mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định nhưng còn gặp nhiều khó khăn do những nguyên nhân chủ quan và khách quan. Một trong những nguyên nhân căn cơ là việc triển khai thực hiện Quyết định 318/QĐ-TTg của chính quyền địa phương để xây dựng Bộ tiêu chí xã nông thôn mới cho địa phương mình còn nhiều lúng túng, vướng mắc. Để khắc phục những vướng mắc này, tác giả đề xuất 5 giải pháp tăng cường công tác quản lý của Nhà nước về hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 tại các tỉnh miền núi phía Bắc gồm: tăng cường công tác ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện; tăng cường công tác phân công, phân cấp quản lý; tăng cường công tác tổ chức tuyên truyền, tập huấn; tăng cường công tác hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: sưu tầm, thống kê số liệu thực tế; tổng hợp, phân tích tài liệu, số liệu thứ cấp; phân tích và đánh giá cơ sở thực tiễn để từ đó đề xuất các nhóm giải pháp phù hợp.

Từ khóa: Quản lý nhà nước; bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao; hướng dẫn thực hiện; các tỉnh miền núi phía Bắc.

ABSTRACT

The development of new rural areas is a significant policy initiative of the Party and the Government, applying to both general mountainous rural areas and particularly to the Northern mountainous rural areas. To concretize this policy, the Prime Minister issued Decision 318/QĐ-TTg dated March 8, 2022, promulgating the National Criteria for New Rural Communes and the National Criteria for Advanced New Rural Communes for the period 2021-2025. Despite achieving certain results in the sustainable building of new rural areas in the Northern mountainous areas, localities have also encountered many difficulties for subjective and objective reasons. A fundamental issue lies in the

confusion and difficulties encountered by local authorities in applying Decision No. 318/QĐ-TTg to develop appropriate sets of criteria tailored to their local contexts. To overcome these problems, it is necessary to strengthen the governmental management in guiding the implementation of the National Criteria for New Rural Communes and the National Criteria for Advanced New Rural Communes for the period 2021-2025 in the Northern mountainous provinces.

The article uses research methods such as collecting and compiling actual data, synthesizing and analyzing documents and secondary data, and analyzing and evaluating practical bases to propose appropriate groups of solutions.

Keywords: Governmental management; National criteria for New rural communes; National criteria for Advanced new rural communes; implementation guidance; Northern mountainous provinces.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, trong đó có vùng nông thôn tại các tỉnh miền núi phía Bắc. Để cụ thể chủ trương này, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Mặc dù đã có Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao nhưng việc hướng dẫn, thực hiện và ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tại các tỉnh miền núi phía Bắc gặp nhiều khó khăn do các nguyên nhân chủ quan và khách quan như: cơ chế, chính sách quản lý của chính quyền địa phương; ý thức, trình độ, phong tục tập quán của người dân miền núi... Để Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao đi vào cuộc sống của những xã thuộc các tỉnh miền núi, cần tăng cường công tác quản lý nhà nước ở các cấp.

Trên cơ sở thực trạng việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tại các tỉnh miền núi phía Bắc dựa trên Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao để phân tích, đánh giá những tồn tại, bất cập và tìm ra nguyên nhân của những tồn tại, bất cập. Từ những nguyên nhân này, đưa ra những đề xuất tăng cường công tác quản lý nhà nước về hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao của Nhà nước.

Sản phẩm dự kiến của bài báo là những đề xuất mang tính định hướng nhằm tăng cường công tác quản lý của Nhà nước về hướng dẫn thực hiện và xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tại các tỉnh miền núi phía Bắc.

2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI VÀ BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Ngày 27/6/2022, Bộ Xây dựng đã có công văn 2307/BXD-QHKT gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và Văn bản số 1522/BNN-VPĐP ngày 15/3/2022 của Bộ NN&PTNT đề nghị ban hành văn bản công bố chỉ tiêu cụ thể và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp huyện, xã giai đoạn 2021-2025.

Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo chức năng quản lý nhà nước được giao như sau:

2.1. Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

a) Tiêu chí số 01 về Quy hoạch

Trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và công bố quy hoạch chung xây dựng xã, quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xây dựng xã thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Xây dựng năm 2014; Mục 3 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn.

Các chỉ tiêu trong đồ án quy hoạch chung xây dựng xã phải đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD và quy hoạch xây dựng vùng huyện đối với xã thuộc huyện, quy hoạch chung đô thị đối với xã thuộc thị xã, thành phố.

Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn gồm/hoặc các chức năng: sản xuất công nghiệp (chủ yếu là chế tạo nông cụ, công nghiệp chế biến gắn với các vùng sản xuất chuyên canh); thương mại (chuyên doanh bán buôn nông sản và vật tư nông nghiệp, chế biến bảo quản, kho bãi); về dịch vụ sản xuất nông nghiệp, tập trung phát triển các lĩnh vực (khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y, quản lý chất lượng, chuyển đổi số), dịch vụ thị trường (phân tích, dự báo thị trường; thông tin thị trường, xúc tiến thương mại; quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý chất lượng; bảo hiểm rủi ro, phòng chống thiên tai; bảo vệ môi trường). Ưu tiên hỗ trợ nhóm sản phẩm đặc sản địa phương được xác định tại Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

Quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn trong đồ án quy hoạch chung xây dựng xã phải đảm bảo các nguyên tắc: Về vị trí là khu vực đầu mối giao thông chính của xã nhằm kết nối, vận chuyển hàng hóa an toàn, thuận lợi, đảm bảo khoảng cách an toàn vệ sinh môi trường cho khu dân cư theo quy định. Về quy mô phải đảm bảo sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, trên cơ sở nhu cầu phát triển kinh tế thực tiễn của từng địa phương, phù hợp với quy hoạch chuyên ngành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tùy theo điều kiện thực tế của từng địa phương, khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn có thể được xác lập tại vị trí tập trung hoặc phân tán, lồng ghép trong các chức năng khác (cụm công nghiệp, khu dịch vụ - thương mại - du lịch, trung tâm hành chính xã...) được xác định trong đồ án quy hoạch chung xây dựng xã.

b) Tiêu chí số 09 về Nhà ở dân cư

*Nhà ở là công trình xây dựng trên thửa đất có chức năng ở và được dùng để ở, bao gồm 03 bộ phận: nền - móng, khung - tường, mái.

Vật liệu bền chắc gồm bê tông cốt thép, gạch/ đá, sắt thép, gỗ bền chắc. Ngoài những vật liệu nêu trên, đối với phần mái thì ngói, tôn lợp giả ngói, tôn lạnh, tôn cách nhiệt, tôn cán sóng và có kết cấu đỡ chắc chắn (thép, gỗ bền chắc) liên kết chặt với tường xây, cột bê tông cốt thép thì mái trong trường hợp này được coi là vật liệu bền chắc.

Nhà ở đơn sơ là loại nhà có cả 3 thành phần cấu thành chủ yếu không được xếp vào loại bền chắc hoặc xây dựng bằng các vật liệu tạm thời có tuổi thọ ngắn, dễ cháy, không đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung cứng, mái cứng), thiếu diện tích ở, bếp, nhà tiêu hợp vệ sinh, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

Nhà ở thiếu kiên cố là nhà ở có 01 trong tổng số 03 bộ phận cấu thành chủ yếu (gồm: móng, khung - tường, mái) được xếp vào loại bền chắc hoặc 02 trong tổng số 03 bộ phận không đảm bảo “3 cứng” theo điểm b của Mục này.

*Nhà ở nông thôn đạt chuẩn phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Nhà ở nông thôn phải đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung cứng, mái cứng). Các bộ phận nền, khung, mái của căn nhà phải được làm từ các loại vật liệu có chất lượng tốt, không làm từ các loại vật liệu tạm, mau hỏng, dễ cháy. Cụ thể:

+ “Nền cứng” là nền, móng nhà làm bằng các loại vật liệu có tác dụng làm tăng độ cứng của nền như: vữa xi măng - cát, bê tông cốt thép, gạch, đá.

+ “Khung cứng” bao gồm hệ thống khung, cột, tường kể cả móng đỡ. Khung, cột được làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; tường xây gạch/đá hoặc làm từ gỗ bền chắc.

+ “Mái cứng” gồm hệ thống đỡ mái và mái lợp. Tùy điều kiện cụ thể, hệ thống đỡ mái có thể làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc. Mái làm bằng bê tông cốt thép, lợp ngói hoặc lợp bằng các loại tấm lợp có chất lượng tốt đã nêu tại điểm a của Mục này.

UBND cấp tỉnh căn cứ theo điều kiện thực tế tại địa phương quy định cụ thể.

- Đối với khu vực đồng bằng diện tích ở tối thiểu đạt từ 14m²/người trở lên; khu vực trung du, miền núi diện tích ở tối thiểu đạt 10m²/người trở lên. Diện tích tối thiểu một căn nhà từ 30m² trở lên. Đối với hộ đơn thân, diện tích tối thiểu một căn nhà từ 18m² trở lên.

- Niên hạn sử dụng công trình nhà ở từ 20 năm trở lên; Đối với nhà ở đã, đang thực hiện hỗ trợ theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì niên hạn sử dụng lấy theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đó.

- Các công trình phụ trợ (bếp, nhà tiêu, chuồng trại chăn nuôi...) phải được bố trí đảm bảo vệ sinh, thuận tiện cho sinh hoạt, thu gom các loại chất thải (nước thải và chất thải rắn); Kiến trúc, mẫu nhà ở phù hợp với phong tục, tập quán, lối sống của từng dân tộc, vùng miền.

c) Chỉ tiêu “17.5. Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch” thuộc Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm

- Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 trong đó đã quy định về quy hoạch và quản lý quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

- Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng: các yêu cầu về quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Đối với chỉ tiêu sử dụng đất trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng: thực hiện theo Quy chuẩn QCVN 07-10:2016/BXD Quy chuẩn các công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình nghĩa trang kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Về tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng được tính như sau:

$$\text{Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng} = \frac{\text{Số người chết hỏa táng}}{\text{Số người chết trong năm}} \times 100\%$$

2.2. Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025

a) Tiêu chí số 01 về Quy hoạch

-Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xã theo quy định pháp luật về quy hoạch.

UBND cấp huyện chỉ đạo cơ quan chức năng thực hiện việc rà soát quy hoạch chung xây dựng xã theo Điều 15 Luật Xây dựng năm 2014.

Điều kiện, nguyên tắc, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã cần đảm bảo theo quy định tại Mục 6 Luật Xây dựng năm 2014 và Khoản 10 Điều 28 Luật số 35 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.

- Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

Tùy theo điều kiện thực tế của từng địa phương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có hướng dẫn cụ thể Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch đảm bảo tuân thủ các quy định tại Mục 7 và Mục 8 Luật Xây dựng năm 2014; Điều 14 Luật Kiến trúc năm 2019 và Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới (viết tắt là quy hoạch chi tiết) phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.

Trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và công bố quy hoạch chi tiết, quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết được quy định tại Điều 31 Luật Xây dựng năm 2014; Mục 3 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn.

Các chỉ tiêu trong đồ án quy hoạch chung xây dựng xã phải đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD.

b) Tiêu chí số 09 về nhà ở dân cư

c) “Chỉ tiêu 17.9. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch” thuộc Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm.

3. TỔN TẠI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI VÀ BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

- Thứ nhất, công tác ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện. Hệ thống văn bản hướng dẫn chưa đồng bộ, thiếu nhất quán, thiếu văn bản hướng dẫn cụ thể như: một số tiêu chí được hướng dẫn cụ thể (tiêu chí hạ tầng, thu nhập...), nhưng một số khác còn chung chung (tiêu chí môi trường, văn hóa...); thiếu sự phối hợp giữa các Bộ, ngành trong xây dựng hướng dẫn còn mờ nhạt, chưa rõ nét; đôi khi còn chồng chéo hoặc bỏ sót; các văn bản hướng dẫn thường xuyên thay đổi và khó hiểu, gây khó khăn cho địa phương trong áp dụng.

- Thứ hai, thiếu sự cụ thể hóa theo điều kiện vùng, miền như: các tiêu chí và hướng dẫn áp dụng mang tính chung chung, phổ quát, chưa linh hoạt với điều kiện đặc thù của các vùng như miền núi, hải đảo, vùng sâu vùng xa; nhiều địa phương còn máy móc khi áp dụng các tiêu chí đô thị hóa hoặc sản xuất lớn vào vùng nông thôn thuần nông, dân cư phân tán của địa phương mình.

- Thứ ba, năng lực cán bộ quản lý và triển khai công việc còn hạn chế về năng lực chuyên môn như: cán bộ cấp xã thiếu kiến thức chuyên môn để hiểu và triển khai đầy đủ các tiêu chí, nhất là tiêu chí về quy hoạch, môi trường, số hóa quản lý; công tác đào tạo, tập huấn chưa được quan tâm đúng mức, thiếu thường xuyên, thiếu tính chuyên nghiệp.

- Thứ tư, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Cơ chế giám sát, kiểm tra thiếu hiệu quả, còn nặng về hình thức, máy móc: việc đánh giá thực hiện các tiêu chí chủ yếu dựa trên báo cáo của địa phương, chưa có hệ thống kiểm tra, giám sát độc lập; tình trạng chạy theo thành tích dẫn đến việc kết luận kém chính xác, thiếu thực chất.

- Thứ năm, thiếu cơ chế thu thập thông tin phản hồi và điều chỉnh từ thực tiễn: phản ánh từ cơ sở về khó khăn khi áp dụng chưa được tổng hợp kịp thời, phân tích đầy đủ để cập nhật bộ tiêu chí hoặc văn bản hướng dẫn; quá trình điều chỉnh bộ tiêu chí còn chậm, chưa theo kịp thay đổi của thực tiễn phát triển của nông thôn mới.

- Thứ sáu, công tác phân công, phân cấp quản lý còn chưa hợp lý.

- Thứ bảy, công tác tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn còn rất hạn chế, chưa chú trọng.

- Thứ tám, công tác hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chưa bài bản và chuyên nghiệp.

- Thứ chín, công tác hướng dẫn đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới còn coi nhẹ, chưa làm thường xuyên.

4. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI VÀ BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Quản lý nhà nước về hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao là một trong những nội dung quan trọng về xây dựng nông thôn mới tại Việt Nam. Nội dung này bao gồm việc tổ chức, triển khai, giám sát và đánh giá quá trình thực hiện các tiêu chí đã được ban hành bởi Chính phủ, nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Dưới đây là các nội dung chính trong quản lý nhà nước về hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí này:

a) *Tăng cường công tác ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện:* các Bộ, ngành Trung ương ban hành đầy đủ các thông tư, quyết định hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao; UBND cấp tỉnh cụ thể hóa, điều chỉnh và hướng dẫn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; cập nhật và sửa đổi kịp thời các tiêu chí khi có thay đổi về chính sách, tình hình kinh tế - xã hội.

b) *Tăng cường công tác phân công, phân cấp quản lý*

- Trung ương: ban hành Bộ tiêu chí, quy định khung chung nhưng phải gắn với tình hình thực tế và có tính lịch sử và thường xuyên cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp; đồng thời phải hướng dẫn cụ thể chi tiết các địa phương thực hiện bằng các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tỉnh, thành phố: xây dựng Bộ tiêu chí cấp tỉnh phù hợp với đặc điểm địa phương mình nhưng phải bám sát vào Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao đã được ban hành.

- Xã: tổ chức triển khai thực hiện; lồng ghép các nguồn lực, chương trình liên quan theo tình hình thực tế.

c) *Tăng cường công tác tổ chức tuyên truyền, tập huấn:* tuyên truyền về mục tiêu, nội dung và lợi ích của xây dựng nông thôn mới; tập huấn cho cán bộ các cấp, người dân và các bên liên quan về cách hiểu và thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

d) *Tăng cường công tác hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện:* hướng dẫn các xã xây dựng kế hoạch thực hiện từng tiêu chí theo lộ trình, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất; hướng dẫn cách ghi chép hồ sơ minh chứng để phục vụ công tác kiểm tra, công nhận đạt chuẩn.

e) *Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát:* thiết lập cơ chế giám sát liên ngành; định kỳ kiểm tra, đánh giá tiến độ và chất lượng thực hiện các tiêu chí; phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm, tránh hình thức hóa hoặc chạy theo thành tích.

5. KẾT LUẬN

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, trong đó có vùng nông thôn miền núi phía Bắc. Để triển khai chủ trương này, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 để các địa phương căn cứ vào các tiêu chí này xây dựng Bộ tiêu chí nông thôn mới phù hợp với địa phương mình. Tuy nhiên, việc xây dựng nông thôn mới vùng miền núi phía Bắc theo hướng bền vững còn nhiều vướng mắc do nhiều nguyên nhân trong đó có việc hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới còn nhiều bất cập cần phải điều chỉnh, bổ sung, tăng cường quản lý của Nhà nước. Để khắc phục những vướng mắc này, đòi hỏi Nhà nước tăng cường công tác hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 tại các tỉnh miền núi phía Bắc. Trên cơ sở phân tích thực trạng để tìm ra những nguyên nhân của các tồn tại trong hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia. Tác giả đề xuất 5 giải pháp tăng cường công tác quản lý của Nhà nước sau: tăng cường công tác ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện; tăng cường công tác phân công, phân cấp quản lý; tăng cường công tác tổ chức tuyên truyền, tập huấn; tăng cường công tác hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Văn Trung (chủ biên). Giáo trình Quản lý nhà nước về xây dựng. NXB Xây dựng. (2025)
- [2]. Quốc hội. Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn 47/2024/QH15.
- [3]. Thủ tướng Chính phủ. Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.
- [4]. Thủ tướng Chính phủ. Quyết định 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- [5]. Bộ Xây dựng. Công văn số 2307/BXD-QHKT, ngày 27/6/2022 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các giai đoạn 2021-2025.